TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21 /2020/HS-ST
Ngày 13 tháng 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Sái Văn Trọng và ông Nguyễn Công Tước.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Toà án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Lương- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2020/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 26/2020/HSST- QĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T, sinh ngày 02/8/1991 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, thị trấn G, huyện B, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị V; vợ: Vũ Thị Thu H; có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/8/2009, Công an phường K, thành phố V, tỉnh V xử phạt hành chính đối với Nguyễn Tiến T số tiền 170.000đ về hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh, trât tự (nộp tiền phạt ngày 13/8/2009); Tại Bản án số 24/2010/HSST ngày 16/4/2010 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt Nguyễn Tiến T 01 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 21/4/2011, thi hành xong phần án phí vào tháng 3/2011; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2019 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 23/09/2019, Nguyễn Tiến T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C rủ T lên thành phố V chơi, T đồng ý. Sau đó T gọi điện cho Nguyễn Thanh T để nhờ T chở lên thành phố V. Một lúc sau, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Dream, số khung: HA0800AY129847, số máy: HA08E-1429879 đến đón T. T điều khiển xe máy trên chở T lên thành phố V. Khi đi, T đem theo 01 túi vải bên ngoài có chữ FILA, bên trong túi có 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý đá, gồm: 01 cóng thuỷ tinh; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 nắp chai nước màu vàng và 03 túi

nilon nhỏ bên trong có chứa ma tuý đá, mục đích để sử dụng cho bản thân. T không nói cho T biết việc T đem theo ma tuý để sử dụng. Khi T và T đi đến đoạn đường Tôn Đức Thắng, thuộc phường K, thành phố V thì bị bắt quả tang. Thu giữ: Thu trên người Nguyễn Tiến T đang đeo 01 túi vải màu đen, bên ngoài có in hình chữ FILA, bên trong túi có 01 cóng thuỷ tinh; 01 ống hút nhựa màu hồng; 01 nắp chai nhựa màu vàng và 03 túi nilon nhỏ chứa các hạt tinh thể màu trắng T khai là ma tuý đá mang theo để sử dụng, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. Ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 30.000đ và 01 chiếc điện thoại di động cũ, nhãn hiệu Masstel. Tạm giữ của Nguyễn Thanh T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, số khung: HA0800AY129847, số máy: HA08E-1429879, không gắn biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số 1993/KLGĐ ngày 27/9/2019 của Phòng kỹ hình sự - Công an tỉnh V kết luận: Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma tuý lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối lượng của mẫu gửi đến giám định là 0,5184 gam mẫu (không phẩy năm một tám bốn gam, không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine trong 0,5184g mẫu là 0,3763g (không phảy ba bảy sáu ba gam).

Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,3660gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả".

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Ngày 24/9/2019, Nguyễn Thanh T đã giao nộp 01 chiếc biển kiểm soát xe máy số 88D1-01645, là biển kiểm soát gắn vào chiếc xe máy nhãn hiện Honda Dream bị Cơ quan Công an thu giữ.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Tiến T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 23/9/2019, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên T đến khu vực thôn Trại Cúp, thuộc xã Bá Hiến, huyện B, tỉnh V tìm gặp và mua được của một người nam giới tên Mạnh 03 (ba) túi nilon ma tuý đá với giá 600.000đ. Sau đó, T đem số ma tuý vừa mua được về nhà sử dụng một ít. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T đem theo 03 gói ma tuý đá lên thành phố V chơi và sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Quá trình điều tra T khai không biết họ, tên đệm và nhà Mạnh ở đâu. Khi bán ma tuý cho T thì Mạnh đeo khẩu trang, do vậy T chỉ nhớ Mạnh có đặc điểm dáng người nhỏ, gầy, da ngăm đen. Ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ gì khác. Do vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSNDTPVY ngày 06/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tiến T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,3660g ma túy Methamphetamine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định; Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải bên ngoài có chữ FILA; 01 cóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 nắp chai nước màu vàng; Trả lại cho Nguyễn Tiến T số tiền 30.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 23/9/2019, tổ Công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh V làm nhiệm vụ tại đường Tôn Đức Thắng, phường K, thành phố V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Thu giữ của T 03 túi nilon nhỏ chứa 0,5184g các tinh thể dạng đá, màu trắng. Qua giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine, trọng lượng Methamphetamine trong mẫu vật giám định là 0,3763g.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy hoặc thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine……có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu vì: Năm 2009 bị Công an phường K, thành phố V, tỉnh V xử phạt hành chính với số tiền 170.000đ về hành vi vi phạm trong lĩnh vực an ninh trật tự; tại Bản án số 24/2010/HSST ngày 16/4/2010 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tại tiếp tục thực hiện hành vi phạm thể hiện sự coi thường pháp luật.

Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là để thỏa mãn nhu cầu nghiện của bản thân, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo", nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Đối với Nguyễn Thanh T là người đi cùng Nguyễn Tiến T lên thành phố V ngày 23/09/2019. Quá trình điều tra xác định, khi rủ T lên thành phố V chơi cũng như trên đường đi T không nói gì cho T biết việc T mang ma tuý đá đi để sử dụng, T không biết, không liên quan đến việc T cất giấu và tàng trữ ma tuý. Tuy nhiên, bản thân T có sử dụng ma tuý tổng hợp vào ngày 14/9/2019, kết quả xét nghiệm nước tiểu

của Nguyễn Thanh T vào ngày 24/9/2019 là dương tính với chất ma tuý Methamphetamine. Cơ quan điều tra phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, quản lý đối tượng Nguyễn Thanh T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên là mạnh mà T khai đã bán ma túy cho T nhưng T không biết lai lịch của người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Masstel màu đen kèm 02 thẻ sim và số tiền 30.000đ thu giữ của T không liên quan đến việc phạm tội. Do đó trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 túi vải màu đen có chữ FILA, 01 cóng thuỷ tinh, 01 ống hút nhựa màu hồng và 01 nắp chai nước nhựa màu vàng thu giữ của Nguyễn Tiến T. Quá trình điều tra xác định các đồ vật này T đem theo mục đích để làm dụng cụ sử dụng ma tuý đá.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream cũ có số khung: HA0800AY129847, số máy: HA08E-1429879, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Thanh T sử dụng làm phương tiện đi từ nhà lên thành phố V và bị Cơ quan Công an thu giữ. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe này do T nhờ anh họ là Nguyễn Vũ Lâm mua lại của Nguyễn Văn Tình ở xã Bá Hiến, huyện B, tỉnh V với giá 24.700.000đ, việc mua bán xe có viết giấy, khi mua chiếc xe này được gắn biển kiểm soát 88D1-01645. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn Tình nhiều lân nhưng Tình vắng mặt tại địa phương, không xác định được Tình đang làm gì, ở đâu. Do vậy, không lấy được lời khai của Nguyễn Văn Tình.

Qua tra cứu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, số khung: HA080AY129847, số máy: HA08E-1429879, có BKS là: 29S1-06338, chủ xe đứng tên anh Vương Văn Hùng- sinh năm 1967, ở xóm Trong , xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Chiếc xe này anh Hùng mua và đăng ký chính chủ từ năm 2011. Ngày 15/01/2018, anh Hùng dựng chiếc xe này trước cửa nhà thì bị kẻ gian trộm cắp, hiện Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đang thụ lý điều tra. Công an thành phố V, tách riêng phần liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, đồng thời ngày 13/12/2019, Công an thành phố V có thông báo số 2348/CV(ĐTMT) gửi Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội để phối hợp giải quyết.

Đối với 01 biển kiểm soát xe máy số 88D1-01645 là biển kiểm soát gắn trên chiếc xe mô tô của Nguyễn Thanh T khi mua, qua xác minh biển kiểm soát này mang tên chị Lê Thị Minh Châm- sinh năm 1982, ở phường Liên Bảo, thành phố V, tỉnh V. Chị Châm khai năm 2011 chị mua chiếc xe Airbilade FI và đăng ký tên chính chủ, có biển kiểm soát 88D1- 01645. Đến năm 2018 chị bán lại chiếc xe này cho một người đàn ông tên Hải, chị không biết người này họ, tên đệm và địa chỉ ở đâu. Do vậy Công an thành phố V, tỉnh V tách riêng để điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/9/2019)

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,3660 gam ma túy Methamphetamine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải bên ngoài có chữ FILA; 01 cóng thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa màu hồng; 01 nắp chai nước màu vàng.

Trả lại cho Nguyễn Tiến T số tiền 30.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen kèm 02 thẻ sim nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam- CA V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Sái Văn Trọng **Nguyễn Thị Thúy Nga** **Lê Nữ Hương Huyền**